

Số: 5209 /TB-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2020

THÔNG BÁO

Về việc công bố Trung tâm Kiểm chuẩn xét nghiệm đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, lần 2

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Công văn số 376/K2ĐT-ĐH ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Cục Khoa học công nghệ và Đào tạo, Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ;

Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị của Trung tâm Kiểm chuẩn xét nghiệm tại Bản công bố số 813/KCXN-TCHC ngày 22/9/2020 (Mã hồ sơ: 1302000020) và đối chiếu với các quy định tại Khoản 2 Điều 8, Điều 9 và Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 111/2017/NĐ-CP của Chính phủ, Sở Y tế thông báo về công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Tên cơ sở được công bố:

TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN XÉT NGHIỆM

2. Địa chỉ: số 75A đường Cao Thắng, Phường 3, Quận 3.

3. Người chịu trách nhiệm chuyên môn: TS.DS. Trần Hữu Tâm

4. Điện thoại liên hệ: 028.38391090; Email: tt.kcxn@tphcm.gov.vn

5. Đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành:

Chuyên khoa I: Xét nghiệm y học.

6. Tên môn thực hành, nội dung thực hành, số lượng người thực hành có thể nhận được công bố chi tiết trong hồ sơ đính kèm.

7. Trách nhiệm của cơ sở thực hành:

a) Cơ sở thực hành chỉ được ký hợp đồng đào tạo thực hành sau khi được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế và tổ chức triển khai hoạt động đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành đã công bố;

b) Bảo đảm các yêu cầu của cơ sở thực hành theo quy định của Nghị định số 111/2017/NĐ-CP của Chính phủ;

c) Phối hợp với cơ sở giáo dục bảo đảm chất lượng đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành;

d) Xác nhận kết quả thực hành của người học thực hành;

e) Thường xuyên cập nhật trên trang thông tin điện tử của cơ sở: danh sách người giảng dạy thực hành, số lượng, loại hình, ngành, chuyên ngành, trình độ đào tạo thực hành, số lượng tối đa người học thực hành có thể nhận, số lượng người học thực hành đang thực hành tại cơ sở.

(Đính kèm hồ sơ đề nghị Công bố của Trung tâm Kiểm chuẩn xét nghiệm)

Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh trân trọng thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được biết. / . *Uuuu*

Nơi nhận:

- Cục KHCN và Đào tạo, Bộ Y tế;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Trung tâm Kiểm chuẩn xét nghiệm;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Các Phòng chức năng thuộc Sở Y tế;
- Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCCB (MT/04b).

TTHH

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Tăng Chí Thượng

Số:.....813.../KCCXN-TCHC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 09 năm 2020

BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành
trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Kính gửi: Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh

Tên cơ sở công bố: TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN XÉT NGHIỆM THÀNH PHỐ

Địa chỉ: 75A Cao Thắng, Phường 3, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: TS. Trần Hữu Tâm

Điện thoại liên hệ: (028) 38391090

Email: tt.kccxn@tphcm.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: Xét nghiệm y học (Phụ lục 1).
2. Trình độ đào tạo thực hành: Chuyên khoa I (Phụ lục 1).
3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (bao gồm tất cả các trình độ) (Phụ lục 1).
4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu (Phụ lục 2).
5. Danh sách các Khoa Phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc ghế răng tại mỗi Khoa Phòng (Phụ lục 2).
6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành (Phụ lục 3).

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Sở Y tế xem xét, đăng tải thông tin theo quy định. /

Các tài liệu chứng minh gửi kèm theo Bản công bố.



GIÁM ĐỐC

TS. Trần Hữu Tâm

PHỤ LỤC 1

THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI TRUNG TÂM KIỂM CHUẨN XÉT NGHIỆM THÀNH PHỐ

(Tại 1 thời điểm)

(Đính kèm công văn số 822./KCCN-TCHC ngày 22 tháng 09 năm 2020 của Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm Thành phố)

STT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ	Nội dung	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa/đơn vị	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường/ghế răng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch - Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng												
1	CK607292	Chuyên khoa I	Xét nghiệm y học	- Tổ chức quản lý phòng xét nghiệm và an toàn phòng xét nghiệm - Đảm bảo và kiểm tra chất lượng xét nghiệm - Thực hành quản lý phòng xét nghiệm và đảm bảo chất lượng xét nghiệm	- Ra vào phòng xét nghiệm/phòng thí nghiệm đạt chuẩn an toàn sinh học cấp II. - Kiểm soát tài liệu và hồ sơ. - Lập kế hoạch, nội quy phòng xét nghiệm. - Quản lý nghiệm phẩm và chất thải y tế. - Xử lý phơi nhiễm và sự cố tràn đổ. - Đảm bảo an toàn phòng xét nghiệm. - Xem xét kết quả kiểm tra chất lượng xét nghiệm. - Đánh giá chất lượng nội bộ phòng xét nghiệm. - Xây dựng sổ tay chất lượng. - Báo cáo kiểm soát chất lượng. - Những nội dung cơ bản trong thực hành quản lý phòng xét nghiệm và đảm bảo chất lượng xét nghiệm.	Khoa Sinh phẩm	1	5	0	0	0	5
Tổng cộng							1	5	0	0	0	5

NGƯỜI LẬP BẢNG

ThS. Võ Ngọc Nguyên



GIÁM ĐỐC

TS. Trần Hữu Tâm

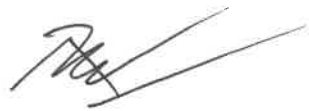
PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH
TẠI KHOA, SỐ LƯỢNG GIƯỜNG/GHẾ RĂNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Đính kèm công văn số 813 /KCCXN-TCHC ngày 22 tháng 09 năm 2020 của Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm Thành phố)

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường/ghế răng đạt yêu cầu thực hành
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	Vũ Thị Như Oanh	Thạc sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - Thạc sĩ Sinh thái học - Giấy chứng nhận Sư phạm y học cơ bản - Chứng chỉ ĐTLT An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm y khoa - Chứng chỉ ĐTLT Nội kiểm tra chất lượng xét nghiệm - Chứng chỉ ĐTLT Ngoại kiểm tra chất lượng xét nghiệm - Chứng chỉ ĐTLT Những vấn đề cơ bản trong đảm bảo chất lượng xét nghiệm y khoa - Chứng chỉ ĐTLT Quy trình thao tác chuẩn (SOP) - Chứng chỉ ĐTLT Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm y khoa đáp ứng theo tiêu chuẩn ISO 15189 	038950/HCM-CCHN	Xét nghiệm	3	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức quản lý phòng xét nghiệm và an toàn phòng xét nghiệm - Đảm bảo và kiểm tra chất lượng xét nghiệm - Thực hành quản lý phòng xét nghiệm và đảm bảo chất lượng xét nghiệm 	<ul style="list-style-type: none"> - Ra vào phòng xét nghiệm/phòng thí nghiệm đạt chuẩn an toàn sinh học cấp II. - Kiểm soát tài liệu và hồ sơ. - Lập kế hoạch, nội quy phòng xét nghiệm. - Quản lý nghiệm phẩm và chất thải y tế. - Xử lý phơi nhiễm và sự cố tràn đổ. - Đảm bảo an toàn phòng xét nghiệm. - Xem xét kết quả kiểm tra chất lượng xét nghiệm. - Đánh giá chất lượng nội bộ phòng xét nghiệm. - Xây dựng sổ tay chất lượng. - Báo cáo kiểm soát chất lượng. - Những nội dung cơ bản trong thực hành quản lý phòng xét nghiệm và đảm bảo chất lượng xét nghiệm. 	Khoa Sinh phẩm	0

NGƯỜI LẬP BẢNG



ThS. Võ Ngọc Nguyên



GIÁM ĐỐC


TS. Trần Hữu Tâm

PHỤ LỤC 3
DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ
TẠI KHOA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Đính kèm công văn số ..~~813~~13/KCXN-TCHC ngày ~~22~~ tháng ..~~9~~ năm 2020 của Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm Thành phố)

STT	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1	2	3	4
Hội trường			
1	Phòng học	2	
2	Máy chiếu	2	
3	Laptop	2	
4	Hệ thống âm thanh	2	
5	Bảng di động	4	
Khoa Sinh phẩm			
6	Phòng thí nghiệm	1	
7	Máy đọc ELISA	1	
8	Máy rửa ELISA	1	
9	Máy ủ Elisa	1	
10	Máy sinh hóa bán tự động	1	
11	Máy nước tiểu bán tự động U411	1	
12	Máy ion đồ 9180	1	
13	Máy đông máu bán tự động CA104	1	
14	Máy huyết học tự động	2	
15	Máy định nhóm máu Workstation	1	
16	Kính hiển vi 2 mắt	1	
17	Kính hiển vi chụp hình	1	
18	Kính hiển vi quang học	1	
19	Nồi hấp	4	
20	Tủ an toàn sinh học cấp II	4	

NGƯỜI LẬP BẢNG



ThS. Võ Ngọc Nguyên

GIÁM ĐỐC



TS. Trần Hữu Tâm